

Phần I. Trắc nghiệm (4,0 điểm). *Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

Câu 1: Nguyên nhân sâu xa dẫn tới cuộc Cách mạng tư sản Anh giữa thế kỉ XVII là

- A. mâu thuẫn giữa tầng lớp quý tộc mới với giai cấp tư sản.
- B. sự phát triển nông nghiệp bị chế độ phong kiến kìm.
- C. mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp nông dân.
- D. sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa đã bị chế độ phong kiến kìm hãm.

Câu 2: Lực lượng chủ yếu trong Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII là

- A. quần chúng nhân dân Pháp.
- B. giai cấp tư sản và địa chủ.
- C. Quý tộc và Tầng lớp.
- D. Quý tộc và nông dân.

Câu 3: Cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp hoàn thành quá trình xâm lược các quốc gia nào ở Đông Nam Á?

- A. Thái Lan, Việt Nam, Cam-pu-chia.
- B. Miến Điện, Lào, Cam-pu-chia.
- C. Việt Nam, Lào, Xin-ga-po.
- D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

Câu 4: Hệ quả lớn nhất của cuộc xung đột Trịnh - Nguyễn là

- A. hai bên trải qua bảy lần giao chiến.
- B. hình thành cục diện vua Lê - chúa Trịnh.
- C. đất nước bị chia cắt thành Đàng Trong - Đàng Ngoài.
- D. hình thành cục diện chúa Nguyễn - chúa Trịnh.

Câu 5: Hoạt động khai thác, thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn ở thế kỉ XVII - XVIII được thực hiện qua tổ chức nào?

- A. Chiến sĩ hải quân.
- B. Binh lính, nhân dân.
- C. Các đội dân binh, thủy binh.
- D. Đội Hoàng Sa, đội Bắc Hải.

Câu 6: Loại hình chữ viết nào được ra đời và dần trở nên phổ biến ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Chữ tượng hình.
- B. Chữ Quốc ngữ.
- C. Chữ Hán.
- D. Chữ Nôm.

Câu 7: Từ năm 1889, ngày 1/5 trở thành ngày

- A. Quốc tế Hạnh phúc.
- B. Quốc tế Nhân quyền.
- C. Quốc tế Lao động.
- D. Quốc tế Khoan dung.

Câu 8: Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất

- A. một cuộc chiến tranh đế quốc phi nghĩa với cả hai bên tham chiến.
- B. một cuộc chiến tranh cách mạng bảo vệ nền hòa bình thế giới.
- C. một cuộc chiến tranh giải phóng với sự ra đời của một số quốc gia.
- D. một cuộc nội chiến để giải quyết mâu thuẫn xã hội ở các nước đế quốc.

Câu 9: Nước ta tiếp giáp với những quốc gia trên đất liền là

- A. Trung Quốc, Cam-pu-chia, Mi-an-ma.
- B. Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan
- C. Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Trung Quốc, Lào.

Câu 10: Nước ta nằm ở vị trí nào?

- A. Nội chí tuyến bán cầu Bắc.
- B. Nội chí tuyến bán cầu Nam.
- C. Chí tuyến Bắc.
- D. Chí tuyến Nam.

Câu 11: Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

- A. Các đê sông, đê biển, hầm mỏ.
- B. Địa hình cao nguyên.
- C. Địa hình các-xơ.
- D. Đồng bằng ven biển.

Câu 12: “*Nổi bật với các cao nguyên rộng lớn, xếp tầng; ở phía bắc và phía nam là các khối núi cao*” là đặc điểm của vùng

A. Trường Sơn Bắc.

B. Trường Sơn Nam.

C. Đông Bắc.

D. Tây Bắc.

Câu 13: Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện thông qua yếu tố tổng số giờ nắng trong 1 năm trung bình là

A. dưới 3000 giờ/năm.

B. dưới 1400 giờ/năm.

C. từ 1400 đến 3000 giờ/năm.

D. trên 1400 giờ/năm.

Câu 14: Dầu mỏ và khí tự nhiên của nước ta phân bố chủ yếu ở

A. Tây Nguyên.

B. ven biển từ Quảng Ninh đến Bà Rịa – Vũng Tàu.

C. vùng thềm lục địa phía đông nam.

D. vùng núi phía Bắc và Bắc Trung Bộ.

Câu 15: Đối với nông nghiệp, các hồ, đầm nước ngọt có các giá trị là

A. nguồn cung cấp nước cho trồng trọt.

B. nguồn cung cấp nước cho chăn nuôi.

C. địa bàn để nuôi trồng, đánh bắt thủy sản nước ngọt, nước lợ và nước mặn.

D. nguồn cung cấp nước cho trồng trọt và chăn nuôi.

Câu 16: Chế độ dòng chảy của sông ngòi nước ta là

A. phân phối đều trong năm.

B. phân hai mùa rất rõ rệt: mùa lũ và mùa cạn, trung bình lượng nước trong mùa lũ chiếm 80-90% tổng lượng nước cả năm.

C. phân hai mùa rất rõ rệt: mùa lũ và mùa cạn, trung bình lượng nước trong mùa lũ chiếm tới 70-80% tổng lượng nước cả năm.

D. phân theo mùa: mùa lũ và mùa cạn, trung bình lượng nước trong mùa lũ chiếm tới 60-70% tổng lượng nước cả năm.

Phần II. Tự luận (6,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm).

a. Nêu những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn từ năm 1771 đến năm 1789.

b. Nguyễn Huệ - Quang Trung vai trò gì trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc?

Câu 2 (1,5 điểm).

a. Trình bày ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

b. Khai thác tư liệu sau và cho biết Hồ Chí Minh đã đánh giá như thế nào về Cách mạng tháng Mười Nga?

“*Giống như Mặt Trời chói lọi, Cách mạng tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên Trái Đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế.*”

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 12, NXB Chính trị quốc gia, 1996, tr.300)

Câu 3 (3,0 điểm).

a. Khí hậu Việt Nam mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, em hãy trình bày tính chất nhiệt đới và tính chất ẩm của khí hậu nước ta.

b. Kể tên các khu vực địa hình của nước ta. Địa phương em nằm ở khu vực địa hình nào? Địa hình ở địa phương em có những thế mạnh gì trong phát triển các ngành kinh tế?

..... HẾT

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

I. Hướng dẫn chung

- 1. Học sinh giải theo cách khác mà đúng cho điểm tối đa.*
- 2. Điểm toàn bài là tổng điểm các câu, không làm tròn.*

II. Đáp án và thang điểm

Phần I: Trắc nghiệm (4,0 điểm). Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

I. Trắc nghiệm (Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm).

Mã đề	301	303	305	307
Câu	Đáp án	Đáp án	Đáp án	Đáp án
1	A	C	B	D
2	C	B	D	A
3	B	A	C	D
4	A	D	B	C
5	C	B	A	D
6	D	C	A	B
7	B	A	D	C
8	C	D	B	A
9	A	A	D	C
10	A	D	B	A
11	D	C	B	A
12	C	D	A	B
13	A	D	C	C
14	D	A	B	C
15	B	A	C	D
16	A	B	C	C

II. Tự luận

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,5 điểm)	a. Những thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn từ năm 1771 đến năm 1789.	1,5
	- Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong (1777)	0,25
	- Đánh tan quân Xiêm xâm lược (1785)	0,25
	- Lật đổ chính quyền chúa Trịnh (1786). Triều Lê sụp đổ (1788)	0,25
	- Đại phá quân Thanh xâm lược (1789)	0,25
	b. Vai trò Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc.	
	- Nguyễn Huệ là một trong những lãnh đạo chủ chốt của phong trào Tây Sơn, đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh, lật đổ các chính quyền phong kiến Nguyễn - Trịnh, đóng góp to lớn vào vào sự nghiệp thống nhất đất nước.	0,25
	- Nguyễn Huệ là người có tài năng thao lược, đề ra kế sách, lãnh đạo, chỉ huy quân Tây Sơn giành thắng lợi trong các cuộc kháng chiến chống quân Xiêm và quân Thanh xâm lược, bảo vệ vững chắc nền độc lập, chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc...	0,25
Câu 2 (1,5 điểm)	a. Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.	1,5
	- Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga đã đập tan bộ máy nhà nước cũ của giai cấp tư sản và địa chủ, thành lập bộ máy nhà nước mới của giai cấp công nhân và nông dân Nga.	0,5
	- Cách mạng tháng Mười Nga đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế,... mở ra con đường giải phóng dân tộc cho các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.	0,5
	b. Hồ Chí Minh đã đánh giá về Cách mạng tháng Mười Nga:	
	- Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười đã làm thức tỉnh và cổ vũ hàng triệu người bị áp bức, bóc lột đứng lên đấu tranh để giành độc lập, tự do.	0,25
	- Cách mạng tháng Mười là cuộc cách mạng có ý nghĩa to lớn đối với quá trình phát triển của lịch sử loài người.	0,25
Câu 3 (3,0 điểm)	a. Tính chất nhiệt đới và tính chất ẩm của khí hậu nước ta.	1,5
	- Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua: + Nhiệt độ không khí trung bình năm trên cả nước đều lớn hơn 20°C (trừ vùng núi cao) và tăng dần từ Bắc vào Nam.	0,5

	+ Số giờ nắng đạt từ 1400 - 3000 giờ/năm.	0,25
	+ Cán cân bức xạ từ 70-100 kcal/cm ² /năm.	0,25
	- Tính chất ẩm của khí hậu nước ta được thể hiện qua:	
	+ Nước ta có độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.	0,25
	+ Lượng mưa lớn, trung bình dao động từ 1500 - 2000 mm/năm.	0,25
	b. Kể tên các khu vực địa hình của nước ta. Địa phương em nằm ở khu vực địa hình nào? Địa hình ở địa phương em có những thế mạnh gì trong phát triển các ngành kinh tế?	1,5
	* Nước ta có 3 khu vực địa hình: Địa hình đồi núi, địa hình đồng bằng, địa hình bờ biển và thềm lục địa	0,5
	* Địa phương em nằm ở khu vực địa hình đồng bằng.	0,25
	* <i>Những thế mạnh trong phát triển các ngành kinh tế ở địa phương em:</i>	
	- Thế mạnh: + Địa hình bằng phẳng, đất màu mỡ, nguồn nước dồi dào, dân cư đông đúc thuận lợi phát triển các ngành kinh tế như nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.	0,25
	+ Đối với nông nghiệp, thủy sản: trồng cây lương thực, thực phẩm: lúa, ngô, khoai sắn; chăn nuôi gia súc nhỏ: Lợn, gia cầm, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản,...	0,25
	+ Thuận lợi trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng và cư trú.	0,25
	<i>*Lưu ý: Học sinh trả lời theo các cách khác mà phù hợp với từng địa phương vẫn cho điểm tối đa.</i>	

----- HẾT -----